

Số: /KH-UBND

Phước Long, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Xét tuyển công chức cấp xã năm 2022 thị xã Phước Long

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh về việc bố trí số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã ở các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND thị xã Phước Long về việc giao số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 7/7/2020 của UBND thị xã về việc bố trí thêm chức danh công chức cấp xã;

Để đảm bảo các lĩnh vực công tác ở xã, phường được xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua xét tuyển nhằm bổ sung đội ngũ công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất đạo đức để bố trí đảm nhiệm các chức danh công chức cấp xã; đảm bảo các lĩnh vực công tác ở xã, phường đều có công chức đảm nhận theo quy định; góp phần đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

Việc xét tuyển công chức căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chỉ tiêu biên chế của từng cơ quan, đơn vị.

Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

Tiêu chuẩn, nhiệm vụ và xét tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ.

II. CHỈ TIÊU CẦN TUYỂN

Chỉ tiêu tiếp nhận của cơ quan, đơn vị phải dựa trên chỉ tiêu biên chế được UBND thị xã giao tại Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 về việc giao số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 7/7/2020 của UBND thị xã về việc bổ trí thêm chức danh công chức cấp xã. Chỉ tiêu cụ thể dựa trên kết quả rà soát nhu cầu sử dụng của cơ quan, đơn vị được UBND thị xã giao.

III. SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, ƯU TIÊN TRONG XÉT TUYỂN VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng công chức cần tuyển

Số lượng chức danh công chức cần tuyển: 03.

a) Chức danh Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự

- Số lượng: 02 công chức.

- Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng: UBND phường Sơn Giang, UBND xã Phước Tín.

b) Chức danh Văn phòng – Thống kê

- Số lượng: 01 công chức.

- Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng: UBND phường Long Thủy.

2. Đối tượng, điều kiện đăng ký xét tuyển công chức

a) Người đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký xét tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

- Đủ 18 tuổi trở lên.

- Có đơn dự tuyển theo mẫu quy định, có lý lịch rõ ràng.

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chức danh dự tuyển. Không phân biệt hình thức đào tạo và loại hình đào tạo công lập, ngoài công lập.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển gắn với chuyên ngành đào tạo, các kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể và nhiệm vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ và quy định của UBND tỉnh về tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh công chức dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

- Bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ không phù hợp với chức danh dự tuyển.

3. Hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận vào công chức cấp xã không qua thi tuyển và Hồ sơ đề nghị tiếp nhận vào công chức cấp xã thông qua xét tuyển

a) Sơ yếu lý lịch theo mẫu có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác hoặc cư trú.

b) Bản sao giấy khai sinh.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định.

đ) Phiếu Lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp. Đối với trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 13/2019/TT-BNV thì không yêu cầu phải có phiếu lý lịch tư pháp.

e) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

g) Trường hợp xét tuyển công chức là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải có ý kiến bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thị xã.

h) Quyết định phê chuẩn, công nhận giữ các chức vụ, chức danh cán bộ cấp xã, hay tuyển dụng vào viên chức, lực lượng vũ trang...; quyết định được xếp lương hay bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp; xác nhận đóng bảo hiểm xã hội; quyết định nâng bậc lương gần nhất.

4. Ưu tiên trong xét tuyển công chức

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản a, b, c nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

1. Đối với chức danh Văn phòng – Thống kê, việc xét tuyển thực hiện qua 2 vòng như sau:

a. Vòng 1:

Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại điểm b khoản này.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Chủ tịch UBND thị xã thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự phỏng vấn vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi phỏng vấn.

b. Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã, ngoài những tiêu chuẩn theo quy định trên còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản nhân dân, tài sản của Nhà nước.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển.

4. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển công chức và thông báo kết quả tuyển dụng

a. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc hồ sơ dự tuyển (nếu có) của người đăng ký dự tuyển là ít nhất 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND thị xã và trụ sở làm việc của UBND cấp xã nơi tuyển dụng công chức.

b. Sau khi hoàn tất việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức, Chủ tịch UBND thị xã quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển công chức để tổ chức xét tuyển.

c. Trước ngày tổ chức xét tuyển, giao Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã công bố danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội, trụ sở làm việc UBND cấp xã.

d. Sau khi tổ chức xét tuyển có kết quả vòng 2, giao Hội đồng xét tuyển công chức cấp xã niêm yết kết quả xét tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của phòng Nội vụ - Lao động Xã hội và trên Trang thông tin điện tử thị xã; Hội đồng xét tuyển công chức gửi thông báo kết quả xét tuyển tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

e. Sau khi thực hiện các quy định nêu trên, Hội đồng xét tuyển báo cáo Chủ tịch UBND thị xã phê duyệt kết quả xét tuyển và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian người trúng tuyển đến UBND thị xã nhận quyết định tuyển dụng.

f. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng xét tuyển phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ

không đúng quy định thì Chủ tịch UBND thị xã ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Trang thông tin điện tử thị xã và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

g. Chủ tịch UBND thị xã quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và xã hội:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát cụ thể, chính xác số lượng tuyển dụng công chức của UBND các xã, phường, tham mưu UBND thị xã ban hành Thông báo xét tuyển và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự trù kinh phí tổ chức xét tuyển công chức cấp xã gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin thông báo công khai nội dung Kế hoạch này để các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển công chức cấp xã năm 2022 của UBND thị xã Phước Long, trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo về UBND thị xã (thông qua phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND;
- CT, PCT. UBND thị xã;
- Phòng TC – KH, VH&TT;
- Phòng NV-LĐTĐ&XH (03bản);
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Thụy Luân